

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG NGỌC SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /ĐA-UBND

Ngọc Sơn, ngày tháng 6 năm 2026

## **ĐỀ ÁN**

### **Sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Ngọc Sơn, tỉnh Thanh Hóa**

Tổ dân phố được tổ chức ở phường là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở phường; nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao.

Sau khi kết thúc đơn vị hành chính cấp huyện, sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp chính thức đi vào hoạt động (từ ngày 01/7/2025) đã và đang đặt ra những yêu cầu mới về tổ chức và hoạt động của tổ dân phố thực hiện các chỉ đạo, kết luận, quy định của Trung ương và của tỉnh; nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức và hoạt động của tổ dân phố, phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, UBND phường Ngọc Sơn xây dựng Đề án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường cụ thể như sau:

## **I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT**

### **1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
- Căn cứ Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15;
- Căn cứ Thông tư 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;
- Căn cứ Thông tư 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.
- Căn cứ Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, phường của tỉnh Thanh Hóa năm 2025;
- Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;
- Căn cứ Chỉ thị 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính Phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Căn cứ Chỉ thị 05/CT-UBND ngày 22/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Căn cứ Công văn số 3120/SNV-XDCQ&CTTN ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ về việc xây dựng Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

- Căn cứ Kết luận số 75-KL/ĐU ngày 27/5/2026 của Ban thường vụ Đảng ủy phường Ngọc Sơn về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại các Tổ dân phố trên địa bàn phường.

Căn cứ Công văn số 3706/SNV-XDCQ&CTTN ngày 08/6/2026 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn trình tự, hồ sơ, đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

- Căn cứ Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

- Căn cứ kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 9/6/2026 của Ủy ban nhân dân phường Ngọc Sơn về việc triển khai thực hiện lấy ý kiến nhân dân.

## **2. Cơ sở thực tiễn và sự cần thiết**

Phường Ngọc Sơn có diện tích tự nhiên 38,16 km<sup>2</sup>, dân số 47.886 người, 11.573 hộ; toàn phường hiện có 37 tổ dân phố. Trong những năm qua, hoạt động của tổ dân phố trên địa bàn phường đã đạt được những kết quả tích cực, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của Cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả, góp phần phát triển sản xuất, xây dựng và phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống của địa phương; phòng chống và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường; đẩy nhanh tiến độ xây dựng đô thị văn minh; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng dân cư.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, kết quả đã đạt được, công tác tổ chức, hoạt động của tổ dân phố cũng còn nhiều tồn tại, bất cập, quy mô tổ dân phố nhỏ làm phát sinh tổ chức, tạo đầu mối, tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, gây áp lực chi ngân sách địa phương, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của Chi bộ, Chi hội, Đoàn thể, khó khăn trong việc huy động nguồn lực từ cộng đồng dân cư để xây dựng cơ sở hạ tầng, thực hiện các tiêu chí xây dựng đô thị văn minh. Đến thời điểm hiện nay vẫn còn nhiều tổ dân phố chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; toàn phường vẫn còn 31 tổ dân phố có quy mô số hộ nhỏ hơn 450 hộ, chiếm 83,78%. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp phường năm 2025, số lượng tổ dân phố của phường tăng lên; nhiều đầu mối, tạo áp lực đối với hoạt động chỉ đạo, quản lý của chính quyền địa phương của phường.

Từ thực tế nói trên, việc sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Ngọc Sơn là phù hợp với thực tiễn địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý cấp phường, tinh gọn bộ máy, giảm số lượng, đồng thời tạo sự gắn bó, củng cố

sức mạnh, tăng cường đầu tư xây dựng công trình phúc lợi xã hội từ cộng đồng dân cư; thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

## **II. THỰC TRẠNG SỐ LƯỢNG, TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**

### **1. Về số lượng tổ dân phố:**

- Tổng số tổ dân phố: 37 tổ dân phố.
- Số đã đạt tiêu chuẩn theo quy định: 06 tổ dân phố.
- Số chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định: 31 tổ dân phố.

*(Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo).*

### **2. Về tổ chức của tổ dân phố:**

a) Tổ chức Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể:

b) Số lượng, chất lượng, cơ cấu người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động công việc ở tổ dân phố:

*(Chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo).*

c) Thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự: 109 người gồm 37 tổ trưởng, 37 tổ phó, 35 tổ viên.

### **3. Về hoạt động của tổ dân phố:**

Trong những năm qua, hoạt động của tổ dân phố trên địa bàn phường đã đạt được những kết quả tích cực, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của Cấp uỷ Đảng, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội cấp trên được triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả, góp phần phát triển sản xuất, xây dựng và phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống của địa phương; phòng chống và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường; xây dựng đô thị văn minh; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng dân cư. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, kết quả đã đạt được, công tác tổ chức, hoạt động của tổ dân phố vẫn còn nhiều tồn tại, bất cập, quy mô tổ dân phố nhỏ làm phát sinh tổ chức, tạo đầu mối, tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, gây áp lực chi ngân sách địa phương, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của Chi bộ, Chi hội, Đoàn thể, khó khăn trong việc huy động nguồn lực từ cộng đồng dân cư để xây dựng cơ sở hạ tầng và các tiêu chí xây dựng đô thị văn minh.

## **III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ**

### **1. Nguyên tắc, yêu cầu sắp xếp tổ dân phố**

1.1. Việc sắp xếp tổ dân phố phải bảo đảm tiêu chí, điều kiện theo quy định và yêu cầu quản lý của địa phương khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư, địa bàn có yếu tố tôn giáo; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở

cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

1.2. Quá trình thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

1.3. Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở phường, ở tổ dân phố phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với triển khai thực hiện sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng của người hoạt động không chuyên trách ở phường, ở tổ dân phố trong tổ chức thực hiện.

1.4. Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động quần chúng nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng và chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

1.5. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp tổ dân phố theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

1.6. Đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ủy phường; sự giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

## **2. Tiêu chuẩn sắp xếp tổ dân phố**

- Tên gọi: Tên mới nên có ý nghĩa lịch sử, văn hóa, phù hợp với điều kiện tự nhiên, đặc điểm dân cư, phong tục, tập quán của địa phương. Ưu tiên giữ lại, đặt lại các tên gọi lịch sử, địa danh lâu đời hoặc ghép tên các tổ dân phố cũ một cách hài hòa để không làm mất đi yếu tố văn hóa truyền thống của cộng đồng.

- Tránh trùng lặp: Tên mới phải đảm bảo không trùng với các tổ dân phố khác trong cùng đơn vị hành chính của phường.

- Dễ nhớ, dễ đọc, dễ viết: Tên gọi nên ngắn gọn, rõ ràng, dễ phát âm và dễ ghi nhớ.

- Đảm bảo tính kế thừa (nếu có thể): Trong trường hợp có thể, nên xem xét các yếu tố lịch sử, tên gọi cũ đã quen thuộc để giảm thiểu xáo trộn.

- Lấy ý kiến rộng rãi: Đảm bảo quyền tham gia của người dân trong quá trình lựa chọn tên mới và trình cấp có thẩm quyền khi có trên 50% tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong tổ dân phố tán thành.

- Thời điểm thực hiện: Việc đặt tên tổ dân phố được tiến hành đồng thời trong quy trình lập hồ sơ thành lập mới, sắp xếp hoặc tổ chức lại.

## **3. Phương án tổng thể sắp xếp tổ dân phố**

3.1. Tổng số tổ dân phố: 37 tổ dân phố, trong đó:

Tổng số tổ dân phố thực hiện sắp xếp: 33 tổ dân phố, gồm:

- Tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn: 31 tổ dân phố.
  - Tổ dân phố đạt tiêu chuẩn nhưng vẫn thực hiện sắp xếp: 02 tổ dân phố.
- Số tổ dân phố đạt tiêu chuẩn không thực hiện sắp xếp: 04 tổ dân phố

### 3.2. Phương án và kết quả sắp xếp:

#### a) Phương án sắp xếp:

Thực hiện sắp xếp 33/37 tổ dân phố thành 12 tổ dân phố; đề nghị không thực hiện sắp xếp 04 tổ dân phố; (trong đó đề nghị đổi tên 01 tổ dân phố) cụ thể:

#### ***b). Giữ nguyên 03 tổ dân phố về tên gọi, quy mô dân số, địa điểm nhà văn hóa gồm:***

- (1) Tổ dân phố Tào Sơn dân số đông (556 hộ, 2.336 người, diện tích 296,79 ha).
  - Lý do không sắp xếp: diện tích rộng đảm bảo theo tiêu chí.
- (2) Tổ dân phố Hồng Kỳ (763 hộ, 2.786 người, diện tích 109,00 ha).
  - Lý do không sắp xếp: Dân số đông, diện tích rộng đảm bảo theo tiêu chí.
- (3) Tổ dân phố Yên Châu (457 hộ, 2.185 người, diện tích 285,83 ha).
  - Lý do không sắp xếp: Dân số đông, diện tích rộng đảm bảo theo tiêu chí.

#### ***c, Giữ nguyên quy mô dân số, địa điểm nhà văn hóa, đổi tên gọi tổ dân phố gồm 01 tổ dân phố:***

- (1) Đổi tên Tổ dân phố Đồng Minh 2 thành tổ dân phố Đồng Minh.  
Sau khi đổi tên tổ dân phố có 504 hộ, 2.285 người, diện tích 245,50 ha.

#### ***d, Sắp xếp 33 tổ dân phố thành 12 tổ dân phố cụ thể như sau:***

(1) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của Tổ dân phố Phượng Cát (336 hộ, 1.431 người, diện tích 239,66 ha) và tổ dân phố Nhật Tân (336 hộ, 1.442 người, diện tích 171,90 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Thanh Thủy**.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố có 672 hộ, 2.873 người, diện tích 411,56 ha.

(2) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố Sơn Thượng (224 hộ, 953 người, diện tích 116,47 ha), tổ dân phố Sơn Hạ (314 hộ, 1.424 người, diện tích 149,98 ha) và tổ dân phố Phượng Áng (125 hộ, 628 người, diện tích 155,76 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Thanh Xuân**.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố có 663 hộ, 3.005 người, diện tích 422,21 ha.

(3) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố Xuân Sơn (239 hộ, 1.061 người, diện tích 79,92 ha), tổ dân phố Trung Sơn (242 hộ, 1.025 người, diện tích 66,42 ha) và tổ dân phố Đông Thành (96 hộ, 445 người, diện tích 41,85 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Thanh Sơn**.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố có 577 hộ, 2.531 người, diện tích 188,19 ha.

(4) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố Trung Thành (236 hộ, 998 người, diện tích 77,38 ha), tổ dân phố Thanh Châu (182 hộ, 836 người, diện tích 74,82 ha), tổ dân phố Thanh Bình 3, (176 hộ, 788 người, diện tích 71,50 ha), tổ dân phố Phúc Lý (124 hộ, 558 người, diện tích 54,18 ha) và tổ dân phố Văn Phúc (73 hộ, 278 người, diện tích 49,43 ha) để thành lập tổ dân phố mới lấy tên là tổ dân phố **Thanh Trung**.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố có 791 hộ, 3.458 người, diện tích 327,31 ha.

(5) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố Hồng Phong 1 (320 hộ, 1.194 người, diện tích 86,50 ha) và tổ dân phố Thanh Cao (283 hộ, 1.422 người, diện tích 151,16 ha), để thành lập tổ dân phố mới, lấy tên là tổ dân phố **Hồng Phong**.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố có 603 hộ, 2.616 người, diện tích 237,66 ha.

(6) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố Hồng Phong 2 (275 hộ, 1.091 người, diện tích 103,30 ha), tổ dân phố Thống Nhất (250 hộ, 898 người, diện tích 72,40 ha) và tổ dân phố Hưng Sơn (264 hộ, 1.052 người, diện tích 73,00 ha) để thành lập tổ dân phố mới, lấy tên là tổ dân phố **Triều Dương**.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố có 789 hộ, 3.041 người, diện tích 248,70 ha.

(7) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố Hạnh Phúc (371 hộ, 1.395 người, diện tích 40,60 ha) và tổ dân phố Đồng Minh (562 hộ, 2.371 người, diện tích 59,40 ha), để thành lập tổ dân phố mới, lấy tên là tổ dân phố **Hải Ninh**.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố có 933 hộ, 3.766 người, diện tích 100,00 ha.

(8) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố Nhân Hưng (346 hộ, 1.096 người, diện tích 100,81 ha) và tổ dân phố Nam Tiến (175 hộ, 674 người, diện tích 14,60 ha) và Tổ dân phố Nam Thành (375 hộ, 1.568 người, diện tích 27,77 ha), để thành lập tổ dân phố mới, lấy tên là tổ dân phố **Hồng Quang**.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố có 896 hộ, 3.338 người, diện tích 143,18 ha.

(9) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố Bắc Thành (295 hộ, 1.195 người, diện tích 36,57 ha) và tổ dân phố Thanh Bình (507 hộ, 2.122 người, diện tích 139,60 ha), để thành lập tổ dân phố mới, lấy tên là tổ dân phố **Thanh Bình**.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố mới có 802 hộ, 3.317 người, diện tích 176,17 ha.

(10) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố Thanh Trung (233 hộ, 827 người, diện tích 31,75 ha), tổ dân phố Đông Thắng (320 hộ, 1.247 người, diện tích 63,16 ha) và tổ dân phố Thanh Bình 2 (277 hộ, 987 người, diện tích 95,38 ha) để thành lập tổ dân phố mới, lấy tên là tổ dân phố **Thanh Châu**.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố có 830 hộ, 3.061 người, diện tích 190,29 ha.

(11) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố Liên Hải (401 hộ, 1.625 người, diện tích 21,62 ha), tổ dân phố Liên Thành (372 hộ, 1.636 người,

diện tích 73,96 ha) và tổ dân phố Hoà Bình (243 hộ, 996 người, diện tích 39,61 ha), để thành lập tổ dân phố mới, lấy tên là tổ dân phố **Hải Châu**.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố có 1.016 hộ, 4.257 người, diện tích 135,19 ha.

(12) Sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô số hộ của tổ dân phố Nam Châu (383 hộ, 1.565 người, diện tích 141,37 ha) và tổ dân phố Bắc Châu (338 hộ, 1.466 người, diện tích 156,05 ha) để thành lập tổ dân phố mới, lấy tên là tổ dân phố **Liên Châu**.

- Sau khi sắp xếp, tổ dân phố có 721 hộ, 3.031 người, diện tích 297,42 ha.

*(Chi tiết tại Phụ lục số 03 kèm theo).*

#### **IV. KẾT QUẢ SAU SẮP SẾP**

Sau khi sắp xếp phường Ngọc Sơn có 16 tổ dân phố; trong đó có 12 tổ dân phố mới hình thành sau sắp xếp theo quy định và 04 tổ dân phố không thực hiện sắp xếp, trong đó giữ nguyên 03 tổ dân phố và đổi tên 01 tổ dân phố gồm:

##### **1. Về quy mô số hộ: Tổ dân phố mới đạt tiêu chuẩn 16 tổ dân phố.**

Tổ dân phố từ 450 đến dưới 900 hộ gia đình gồm 14 tổ dân phố: Đồng Minh, Tào Sơn, Thanh Thủy, Thanh Xuân, Thanh Sơn, Thanh Trung, Hồng Phong, Triều Dương, Hồng Kỳ, Hồng Quang, Thanh Bình, Yên Châu, Liên Châu và Thanh Châu.

Tổ dân phố từ 900 đến dưới 1.350 hộ gia đình gồm 02 tổ dân phố: tổ dân phố Hải Ninh có 933 hộ dân, tổ dân phố Hải Châu có 1.016 hộ dân cụ thể như sau:

(1) Tổ dân phố, Tào Sơn có 556 hộ, 2.336 người, diện tích 296,79 ha, Chi bộ có 91 Đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 6 người, Chi đoàn thanh niên có 67 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 170 hội viên, Chi hội Phụ nữ có 303 hội viên, Chi hội Nông dân có 136 hội viên. Chi hội Người cao tuổi 359 hội viên.

(2) Tổ dân phố Đồng Minh 2 có 504 hộ, 2.285 người, diện tích 245,50 ha, Chi bộ có 46 Đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 6 người, Chi đoàn thanh niên có 50 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 120 hội viên, Chi hội Phụ nữ có 280 hội viên, Chi hội Nông dân có 100 hội viên, Chi hội Người cao tuổi 300 hội viên.

(3) Tổ dân phố Hồng Kỳ có 763 hộ, 2.786 người, diện tích 109,00 ha, Chi bộ có 75 đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 6 người, Chi đoàn thanh niên có 89 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 134 hội viên, Chi hội Phụ nữ có 343 hội viên, Chi hội Nông dân có 220 hội viên, Chi hội Người cao tuổi 340 hội viên.

(4) Tổ dân phố Yên Châu có 457 hộ, 2.185 người, diện tích 285,83 ha, Chi bộ có 10 Đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 6 người, Chi đoàn thanh niên có 100 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 75 hội viên, Chi hội Phụ nữ có

200 hội viên, Chi hội Nông dân có 145 hội viên, Chi hội Người cao tuổi 146 hội viên.

(5) Tổ dân phố Thanh Thủy có 672 hộ, 2.873 người, diện tích 411,56 ha, Chi bộ có 85 Đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 12 người, Chi đoàn thanh niên có 88 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 158 hội viên, Chi hội Phụ nữ có 324 hội viên, Chi hội Nông dân có 200 hội viên, Chi hội Người cao tuổi 414 hội viên.

(6) Tổ dân phố Thanh Xuân có 663 hộ, 3.005 người, diện tích 422,21 ha, Chi bộ có 73 đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 18 người, Chi đoàn thanh niên có 148 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 105 hội viên, Chi hội Nông dân có 178 hội viên, Chi hội Phụ nữ có 473 hội viên, Chi hội Người cao tuổi 386 hội viên.

(7) Tổ dân phố Thanh Sơn có 577 hộ, 2.531 người, diện tích 188,19 ha, Chi bộ có 102 Đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 18 người, Chi đoàn thanh niên có 143 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 116 hội viên, Chi hội Phụ nữ có 389 hội viên, Chi hội Nông dân có 170 hội viên.

(8) Tổ dân phố Thanh Trung có 791 hộ, 3.458 người, diện tích 327,31 ha, Chi bộ có 101 Đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 30 người, Chi đoàn thanh niên có 241 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 137 hội viên, Chi hội Nông dân có 342 hội viên, Chi hội Phụ nữ có 420 hội viên, Chi hội Người cao tuổi 431 hội viên.

(9) Tổ dân phố Hồng Phong có 603 hộ, 2.616 người, diện tích 237,66 ha, Chi bộ có 113 Đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 12 người, Chi đoàn thanh niên có 147 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 116 hội viên, Chi hội Nông dân có 233 hội viên, Chi hội Phụ nữ có 346 hội viên, Chi hội Người cao tuổi 314 hội viên.

(10) Tổ dân phố Triều Dương có 789 hộ, 3.041 người, diện tích 248,70 ha, Chi bộ có 101 Đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 18 người, Chi đoàn thanh niên có 194 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 148 hội viên, Chi hội Nông dân có 134 hội viên, Chi hội Phụ nữ có 517 hội viên, Chi hội Người cao tuổi 456 hội viên.

(11) Tổ dân phố Hải Ninh có 933 hộ, 3.766 người, diện tích 100,00 ha, Chi bộ có 74 Đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 12 người, Chi đoàn thanh niên có 143 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 151 hội viên, Chi hội Nông dân có 315 hội viên, Chi hội Phụ nữ có 654 hội viên, Chi hội Người cao tuổi 475 hội viên.

(12) Tổ dân phố Hồng Quang có 896 hộ, 3.338 người, diện tích 143,18 ha, Chi bộ có 82 Đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 18 người, Chi đoàn thanh niên có 185 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 164 hội viên, Chi hội Nông dân có 415 hội viên, Chi hội Phụ nữ có 812 hội viên, Chi hội Người cao tuổi 437 hội viên.

(13) Tổ dân phố Thanh Bình có 802 hộ, 3.317 người, diện tích 176,17 ha, Chi bộ có 54 Đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 12 người, Chi đoàn thanh niên có 132 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 128 hội viên, Chi hội Nông dân có 378 hội viên, Chi hội Phụ nữ có 530 hội viên, Chi hội Người cao tuổi 270 hội viên.

(14) Tổ dân phố Thanh Châu có 830 hộ, 3.061 người, diện tích 190,29 ha, Chi bộ có 124 Đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 18 người, Chi đoàn thanh niên có 206 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 189 hội viên, Chi hội Nông dân có 358 hội viên, Chi hội Phụ nữ có 363 hội viên, Chi hội Người cao tuổi 411 hội viên.

(15) Tổ dân phố Hải Châu có 1.016 hộ, 4.257 người, diện tích 135,19 ha, Chi bộ có 90 Đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 18 người, Chi đoàn thanh niên có 191 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 166 hội viên, Chi hội Nông dân có 353 hội viên, Chi hội Phụ nữ có 565 hội viên, Chi hội Người cao tuổi 362 hội viên.

(16) Tổ dân phố Liên Châu có 721 hộ, 3.031 người, diện tích 297,42 ha, Chi bộ có 112 Đảng viên, thành viên Ban Công tác Mặt trận 12 người, Chi đoàn thanh niên có 157 đoàn viên, Chi hội Cựu chiến binh có 193 hội viên, Chi hội Nông dân có 248 hội viên, Chi hội Phụ nữ có 445 hội viên, Chi hội Người cao tuổi 362 hội viên.

## **2. Đánh giá tác động của việc sắp xếp tổ dân phố**

**2.1. Ưu điểm:** Sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường để thành lập các tổ dân phố có quy mô lớn, tạo ra nguồn lực mạnh từ cộng đồng dân cư; nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ dân phố, hoạt động của chi bộ và tổ chức chính trị - xã hội; việc giảm hơn 56,76% số tổ dân phố sẽ làm giảm một số lượng lớn những người hoạt động không chuyên trách, là cơ sở để từng bước nâng mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố trong thời gian tới; góp phần tinh gọn đầu mối, tinh giản số lượng, cơ cấu lại đội ngũ, giảm tải áp lực, góp phần bảo đảm yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân tại địa bàn cơ sở.

**2.2. Hạn chế:** Sắp xếp sẽ làm tăng quy mô số hộ của tổ dân phố; một số tổ dân phố có thể dôi dư nhà văn hóa - khu thể thao mà tổ dân phố trước khi sắp xếp đều đã xây dựng xong hoặc nếu phải sử dụng lại để phục vụ sinh hoạt cộng đồng dân cư thì có thể dẫn đến quá tải; nhiệm vụ của bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố và người hoạt động không chuyên trách khác cũng nặng nề hơn; việc thôi đảm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách do sắp xếp nhiều ảnh hưởng đến tâm tư, nguyện vọng cá nhân.

## **V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Về công tác thông tin tuyên truyền**

Cấp ủy, chính quyền phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của việc sáp nhập. Tổ chức

công khai, minh bạch các cuộc họp nhân dân để giải thích rõ quyền lợi và nghĩa vụ mới. Thực hiện nghiêm túc quy trình lấy ý kiến cử tri, đảm bảo đạt tỷ lệ đồng thuận trên 50% trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc đặt tên tổ dân phố mới cần tôn trọng nguyện vọng, yếu tố lịch sử và văn hóa truyền thống của cộng đồng dân cư tại địa phương.

## **2. Về xây dựng đề án và thực hiện trình tự, hồ sơ, đề án**

### **2.1. Xây dựng đề án:**

Căn cứ Phương án tổng thể sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; UBND phường xây dựng đề án sắp xếp tổ dân phố của phường; báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ cùng cấp.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 10/6/2026.

### **2.2. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân:**

UBND phường xây dựng kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với nội dung sắp xếp tổ dân phố; xác định rõ cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm thực hiện; quyết định lựa chọn hình thức lấy ý kiến Nhân dân: Phát phiếu lấy ý kiến của hộ gia đình; nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của Nhân dân; tổng hợp, hoàn chỉnh đề án theo quy định.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 20/6/2026.

2.3. UBND phường trình HĐND phường xem xét, ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 25/6/2026.

## **3. Về định hướng chức danh, số lượng, tiêu chuẩn của người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác tổ dân phố mới**

### **3.1. Về chức danh, số lượng:**

a) Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố gồm: Tổ trưởng tổ dân phố; Bí thư Chi bộ; Trưởng Ban Công tác Mặt trận. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở mỗi tổ dân phố không quá 03 người theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ và Nghị quyết của HĐND tỉnh.

b) Chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự: Kiện toàn, sắp xếp lại theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và trên cơ sở phù hợp với diện tích, dân cư, tình hình phức tạp về an ninh, trật tự tại địa bàn khu dân cư (do HĐND tỉnh quyết định).

c) Các chức danh tham gia hoạt động tổ dân phố, gồm:

- Phó Trưởng tổ dân phố.
- Tổ đội trưởng.
- Bí thư Chi đoàn Thanh niên.
- Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ.

- Chi hội trưởng Chi hội Nông dân.
- Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh.

d) Đối với các chức danh khác như: Người cao tuổi, Khuyến học...: Thực hiện theo Điều lệ của tổ chức và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên.

### 3.2. Về tiêu chuẩn:

a) Đối với các chức danh: Bí thư Chi bộ; Trưởng Ban công tác mặt trận; Tổ đội trưởng; Bí thư Chi đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng các Chi hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh: Thực hiện theo Điều lệ Đảng, mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên có thẩm quyền.

b) Đối với chức danh Tổ trưởng Tổ dân phố: Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

c) Đối với chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự: Theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

d) Đối với chức danh Phó Tổ trưởng Tổ dân phố: Thực hiện theo tiêu chuẩn của Tổ trưởng Tổ dân phố.

đ) Đối với các chức danh khác như: Người cao tuổi, Khuyến học...: Thực hiện theo Điều lệ của tổ chức và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên.

### 3.3. Về chế độ, chính sách:

a) Đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách: Thực hiện bằng mức ngân sách nhà nước khoán quỹ phụ cấp để chi phụ cấp hằng tháng theo quy định tại Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP<sup>2</sup>; chế độ, chính sách khác thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 16 Nghị định này.

b) Đối với chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự: Theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và theo quy định được HĐND tỉnh phê duyệt trên cơ sở ngân sách tỉnh bảo đảm phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương.

c) Đối với các chức danh người tham gia hoạt động tổ dân phố: Ngân sách tỉnh bảo đảm phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương.

### 3.4. Về định hướng bố trí, chỉ định, bầu cử, tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác tổ dân phố:

a) Đối với các chức danh: Bí thư Chi bộ; Trưởng Ban công tác mặt trận; Tổ đội trưởng; Bí thư Chi đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng các Chi hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh: Thực hiện theo Điều lệ Đảng, mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên có thẩm quyền.

b) Đối với chức danh Tổ trưởng tổ dân phố: Trên cơ sở chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy phường, UBND phường chỉ định Tổ trưởng tổ dân phố lâm thời để điều hành hoạt động của tổ dân phố mới cho đến khi bầu được Tổ trưởng tổ

dân phố. Thời gian chỉ định Tổ trưởng tổ dân phố lâm thời không quá 06 tháng kể từ ngày có quyết định.

c) Đối với Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên: Kiện toàn, sắp xếp lại lực lượng này theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và trên cơ sở phù hợp với diện tích, dân cư, tình hình phức tạp về an ninh, trật tự tại địa bàn khu dân cư.

d) Đối với Phó Tổ trưởng Tổ dân phố: Thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động tổ dân phố do UBND tỉnh ban hành.

3.5. Về nhiệm kỳ của Tổ trưởng Tổ dân phố: thống nhất thực hiện nhiệm kỳ tổ dân phố trên địa bàn phường (bao gồm cả tổ dân phố không thực hiện sắp xếp và tổ dân phố mới hình thành sau sắp xếp) bắt đầu từ ngày 01/7/2026 và kết thúc vào ngày 01/9/2030, gắn với nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Chi bộ đảng ở tổ dân phố; bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong toàn phường. UBND phường thực hiện quyết định kết thúc nhiệm kỳ của tổ dân phố trong ngày 30/6/2026 để thực hiện nhiệm kỳ mới từ ngày 01/7/2026.

#### **4. Về chính sách hỗ trợ nghỉ việc do sắp xếp tổ dân phố**

4.1. Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế.

4.2. Chủ tịch UBND phường căn cứ Quyết định số 31/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh để phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

#### **5. Về bố trí nhà văn hóa, sử dụng tài sản công của tổ dân phố**

UBND phường rà soát toàn bộ hiện trạng nhà văn hóa, khu thể thao, thiết chế văn hóa, tài sản công của các tổ dân phố trước khi sắp xếp để xây dựng phương án quản lý, sử dụng sau sắp xếp theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí; phát huy hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng bỏ không, xuống cấp, sử dụng sai mục đích. Đối với các tổ dân phố trước khi Sắp xếp đã có nhà văn hóa - khu thể thao mà vẫn đáp ứng được sinh hoạt của cộng đồng dân cư thì tiếp tục sử dụng. Trường hợp chưa có hoặc sau khi sắp xếp không thể sử dụng được nữa cần cải tạo hoặc xây dựng mới thì trong Đề án sắp xếp tổ dân phố, UBND phường sẽ dự kiến cụ thể vị trí, diện tích và nhu cầu kinh phí cần để xây dựng mới hoặc cải tạo lại. Đối với các cơ sở dôi dư hoặc không còn phù hợp, UBND phường tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét Phương án điều chuyển, sử dụng vào mục đích công cộng khác hoặc xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

#### **Cụ thể phương án bố trí chi tiết như sau:**

(1) Tổ dân phố Đồng Minh sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Đồng Minh 2 hiện tại.

(2) Tổ dân phố Tào Sơn sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Tào Sơn hiện tại.

(3) Tổ dân phố Thanh Thủy sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Nhật Tân hiện tại.

(4) Tổ dân phố Thanh Xuân sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Sơn Hạ hiện tại.

(5) Tổ dân phố Thanh Sơn sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Xuân Sơn hiện tại.

(6) Tổ dân phố Thanh Trung sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Thanh Bình 3 hiện tại.

(7) Tổ dân phố Hồng Phong sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Hồng Phong 1 hiện tại.

(8) Tổ dân phố Triều Dương sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Hồng Phong 2 hiện tại.

(9) Tổ dân phố Hải Ninh sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Đồng Minh hiện tại.

(10) Tổ dân phố Hồng Kỳ sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Hồng Kỳ hiện tại.

(11) Tổ dân phố Hồng Quang sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Nhân Hưng hiện tại.

(12) Tổ dân phố Thanh Bình sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Bắc Thành hiện tại.

(13) Tổ dân phố Thanh Châu sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Thanh Bình 2 hiện tại.

(14) Tổ dân phố Yên Châu sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Yên Châu hiện tại.

(15) Tổ dân phố Hải Châu sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Hoà Bình hiện tại.

(16) Tổ dân phố Liên Châu sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Nam Châu hiện tại.

## **6. Về chuyển đổi một số loại giấy tờ cơ bản của công dân và tổ chức**

UBND phường chỉ đạo, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan lập kế hoạch, thông báo, hướng dẫn người dân chuyển đổi theo quy định; tiến hành thực hiện chuyển đổi giấy tờ cho người dân, tổ chức phục vụ tại phường.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Tổ chức thực hiện**

#### **2.1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Tham mưu xây dựng Đề án sắp xếp tổ dân phố của phường, hoàn thành chậm nhất ngày 05/6/2026; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo đúng quy định của pháp luật, hoàn thành chậm nhất ngày 18/6/2026; trình HĐND phường thông qua

Đề án bảo đảm công khai, minh bạch và tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện; hoàn thành chậm nhất ngày 25/6/2026.

- Tổng hợp, thẩm định hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, kết thúc hoạt động đối với người hoạt động không chuyên trách tại phường trước ngày 31/5/2026; tham mưu xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện phương án bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở phường theo quy định; bảo đảm hoàn thành đồng bộ với thời gian hoàn thành sắp xếp tổ dân phố.

Trên cơ sở định hướng, xây dựng bản tin, phóng sự ngắn tổ chức công tác tuyên truyền trực quan, phát thanh về chủ trương, nhiệm vụ trọng tâm tập trung thực hiện việc sắp xếp tổ dân phố vào các khung giờ sinh hoạt của người dân trên địa bàn; phối hợp với, Đội an ninh Công an phường quản lý chặt chẽ công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng; phối hợp với các cơ quan liên quan phát hiện, xử lý nghiêm hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp tổ dân phố.

## **2.2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị**

- Chủ trì phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn việc bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện sắp xếp tổ dân phố và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở phường, ở tổ dân phố theo quy định của pháp luật; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

- Chủ trì hướng dẫn việc sắp xếp, bố trí, sử dụng nhà văn hóa và các thiết chế liên quan của tổ dân phố, có kế hoạch sử dụng Nhà văn hóa dôi dư.

- Tham mưu nguồn kinh phí thực hiện Đề án, phương án quản lý, sử dụng nhà văn hóa dôi dư.

## **2.3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường**

Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn sắp xếp, kiện toàn Ban Công tác Mặt trận ở tổ dân phố đồng bộ với việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố; hướng dẫn việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách của Ban Công tác Mặt trận ở tổ dân phố; chỉ đạo tập trung tuyên truyền, thống nhất nhận thức, trách nhiệm của các tầng lớp Nhân dân, phát huy truyền thống đoàn kết trong cộng đồng dân cư, thực hiện dân chủ ở cơ sở để tổ chức thực hiện hiệu quả việc sắp xếp tổ dân phố; giám sát quá trình sắp xếp tổ dân phố và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở phường, tổ dân phố, bảo đảm công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân và cán bộ cơ sở.

## **2.4. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng**

Định hướng, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị về công tác tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân để tạo sự thống nhất cao về tư tưởng, hành động trong toàn Đảng, hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân về triển khai thực hiện sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường; tham mưu chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan chức năng xây dựng nội dung, chương trình, hình thức tuyên truyền phù hợp, trọng tâm về công tác sắp

xếp tổ dân phố và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách gắn với xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của phường.

### **2.5. Công an phường**

- Chỉ đạo lực lượng công an chủ động nắm tình hình địa bàn; phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan trong việc rà soát, cung cấp số liệu hộ gia đình cư trú trên địa bàn; kịp thời tham mưu cho Đảng ủy, UBND phường xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự trong quá trình sắp xếp tổ dân phố; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tuyệt đối không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

- Hướng dẫn việc rà soát, kiện toàn, bố trí lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phù hợp với việc sắp xếp tổ dân phố; sẵn sàng phương án cập nhật, điều chỉnh thông tin cư trú cho người dân sau khi đổi tên hoặc sáp nhập tổ dân phố.

**2.6. Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường;** Các ban, ngành, đơn vị cấp phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản có liên quan đến tổ chức, hoạt động của tổ dân phố và đội ngũ người hoạt động không chuyên trách; phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các tổ dân phố trong phạm vi lĩnh vực quản lý ngành, lĩnh vực được phân công.

### **2.7. Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng các tổ dân phố**

#### **a) Thông tin và tuyên truyền** (từ 01/6/2026 đến hết tháng 6/2026).

- Quán triệt tư tưởng Đảng viên: Tổ chức sinh hoạt chi bộ chuyên đề để 100% Đảng viên thông suốt chủ trương, gương mẫu đi đầu tuyên truyền.

- Tuyên truyền đến Nhân dân: Sử dụng loa truyền thanh nội bộ, nhóm Zalo của tổ hoặc đến từng hộ gia đình để giải thích rõ lý do mục đích phải sắp xếp nhằm tạo sự đồng thuận.

- Nắm bắt dư luận xã hội: Kịp thời phát hiện, giải thích và báo cáo lên UBND phường các trường hợp người dân có tâm lý băn khoăn, phản đối (đặc biệt là tranh chấp tên gọi mới hoặc vị trí đặt nhà văn hóa).

#### **b) Tổ chức lấy ý kiến cử tri** Ngày 14/6/2026 (Ngày Chủ nhật).

- Tổ dân phố phải thực hiện đúng quy trình sau:

+ Lập danh sách cử tri: Chốt danh sách cử tri đại diện hộ gia đình tại tổ dân phố.

+ Chuẩn bị tài liệu: Tiếp nhận phiếu lấy ý kiến, hòm phiếu và Đề án tóm tắt từ UBND phường.

+ Hình thức thực hiện: Thành lập các tổ phát phiếu, tổ chức lấy phiếu tại Nhà văn hóa tổ dân phố, mang hòm phiếu lưu động đến lấy ý kiến trực tiếp tại từng hộ gia đình.

- Tổng hợp kết quả: Tiến hành kiểm phiếu công khai, lập biên bản kết quả lấy ý kiến cử tri (Đề án chỉ được thông qua khi có trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn TDP đồng ý).

- Báo cáo: Tổ công tác nộp toàn bộ biên bản và phiếu ý kiến về UBND phường đúng thời gian quy định.

**c) Bàn giao và kiện toàn** (sau khi có quyết định phê duyệt)

- Bàn giao nguyên trạng: Thực hiện bàn giao hồ sơ địa chính, sổ sách quản lý, tài chính và tài sản công về TDP mới dưới sự giám sát của UBND phường.

- Bố trí nhân sự tạm thời: Thực hiện theo Phương án nhân sự của Đảng ủy, UBND, UBMTTQ phường.

- Hỗ trợ người dân: Phối hợp với Công an phường hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện đăng chính, thay đổi thông tin cư trú trên Cơ sở dữ liệu quốc gia và Căn cước công dân (nếu có thay đổi tên gọi tổ dân phố).

Trên đây là Đề án sắp xếp các tổ dân phố thuộc phường Ngọc Sơn, Ủy ban nhân dân phường Ngọc Sơn báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ (để b/c);
- TT: Đảng ủy; HĐND phường (để b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy phường (để b/c);
- UBMTTQ, các tổ chức CT-XH phường;
- Ban XD Đảng; UBKTĐU; VP Đảng ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường;
- Công an; BCH Quân sự phường;
- Bí thư, Tổ trưởng các TDP;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thế Sơn**